

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2021/HSST
Ngày 25/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thiều Quang An;
Bà Lê Thị Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLST - HS ngày 27 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh A (tên gọi khác: *A Méo*), sinh ngày 23/6/1982, tại: Huyện V, Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn T xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Minh H (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1951; vợ đã ly hôn năm 2016 và có 01 con sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/01/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xử phạt 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: "*Cưỡng đoạt tài sản*", theo quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999, thời gian thử thách 25 tháng 24 ngày tính từ ngày tuyên án, theo bản án số: 01/2013/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2021 cho đến nay, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Lê Thế M; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V trong một vụ án khác, có mặt.

- Anh Nguyễn Minh T; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 45 phút ngày 24/01/2021, tại ngã ba Quốc lộ 1A thuộc thôn T, xã V, huyện V, tổ tuần tra Công an huyện Vĩnh Linh bắt quả tang Lê Thế M (sinh ngày 18/01/1998, trú tại thôn T, xã V, huyện V) có hành vi tàng trữ trái phép 04 viên nén màu hồng (sau đó được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT), M khai là ma túy tổng hợp mua của Nguyễn Minh A. Căn cứ vào lời khai của M, lúc 01 giờ 50 phút ngày 25/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Linh đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Anh tại thôn T, xã V, huyện V. Quá trình khám xét đã thu giữ của Anh 07 viên nén màu hồng (sau đó được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1), 01 chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục một lỗ tròn và 600.000 đồng. A khai nhận 07 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp, cất dấu với mục đích để bán cho người khác nhằm thu lợi nhuận và 400.000 đồng trong tổng số tiền 600.000 đồng bị thu giữ là do bán ma túy cho M mà có được.

Quá trình điều tra, A khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/01/2021, A nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho những người có nhu cầu sử dụng để thu lợi nhuận nên đi bộ từ nhà ra Quốc lộ 1A đón xe khách đi đến gần Bến xe phía Bắc thành phố Đông Hà, gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề lái xe ôm và hỏi về chỗ mua ma túy tổng hợp (hồng phiến); người đàn ông lái xe ôm nói giá mỗi viên 20.000 đồng, A đề nghị mua 13 viên nên người đó yêu cầu 30.000 đồng tiền công; A đã đưa cho người đó số tiền 350.000 đồng. Người đàn ông điều khiển xe đi đâu A không rõ, khoảng 30 phút sau quay lại và nói rằng ma túy được đựng trong một vỏ bao thuốc lá hiệu Phù Đồng vớt ở bên lề đường cách vị trí A đang đứng khoảng 50m. A đi theo chỉ dẫn của người đàn ông nhặt được vỏ bao thuốc lá hiệu Phù Đồng nói trên, cho vào túi quần rồi đón xe khách trở về. Khi về đến nhà, A mở vỏ bao thuốc lá, thấy bên trong có một túi nilon màu trắng đựng 13 viên dạng nén, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu WY, A cho vào một túi nilon do mình tự chế từ vỏ bao mì tôm rồi để ở trên nệm trong phòng ngủ liền kề với phòng bếp. Sau đó, ngay tại nhà, A đã sử dụng một mình hết 02 viên.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/01/2021, A đang ngồi chơi trong phòng ngủ liền kề với phòng khách tại nhà của mình cùng với cháu ruột là Nguyễn Minh T (sinh ngày 30/3/1999, trú tại thôn T, xã V, huyện V) thì nghe thấy có người gọi mình nên A đi đến cửa sổ thứ 3 của ngôi nhà quan sát, thấy Lê Thế M đứng bên ngoài cửa sổ và hỏi mua 400.000 đồng ma túy; A đồng ý, nhận của M 400.000 đồng rồi đi vào phòng lấy 04 viên nén màu hồng trong gói nilon để trên nệm, cho vào một túi nilon màu trắng, dùng bật lửa hàn kín và quay trở ra đưa cho M qua ô cửa sổ. M nhận được thì rời đi, A quay vào nhà ngồi chơi với Nguyễn Minh T.

Kết luận giám định số 186/KLGĐ ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 04 (bốn) viên nén màu hồng được niêm phong trong bì ký hiệu MT gửi để giám định có khối lượng 0,4270g là ma túy loại Methamphetamine;

Kết luận giám định số 187/KLGD ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 07 (bảy) viên nén màu hồng được niêm phong trong bì ký hiệu MT1 gửi đề giám định có khối lượng 0,7319g là ma túy loại Methamphetamine;

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS -VL ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh A, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh A (A Méo), phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (25/01/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành và bao gói kèm theo, 01 chai nhựa không còn giá trị sử dụng nên đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 400.000 đồng (trong tổng số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo), bị cáo có được từ việc bán ma túy cho Mạnh nên đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng còn lại, bị cáo có được từ việc làm thuê, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về các vấn đề khác:

Lê Thế M là người đã mua ma túy của bị cáo để cất giấu nhằm mục để sử dụng, hiện hành vi của M đã bị xử lý trong một vụ án khác; Nguyễn Minh T đến nhà bị cáo chơi nhưng không biết việc bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy; người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại thành phố Đông Hà, cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định rõ được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý. Vì vậy, đề nghị không xét trong vụ án này.

Bị cáo Nguyễn Minh A: Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố là đúng và đồng tình với quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để xét xử bị cáo với mức hình phạt thấp, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt, sớm hòa nhập cộng đồng và trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp;

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám xét, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của bị cáo, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 14 giờ ngày 24/01/2021, Nguyễn Minh A bắt xe đi vào thành phố Đông Hà mua 13 viên nén màu hồng đưa về nhà mình tại thôn T, xã V, huyện V, để cất giấu với mục đích tiếp tục bán lại kiếm lời. Tại nhà của mình, A đã sử dụng hết 02 viên và vào khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày bán cho Lê Thế M, trú tại thôn T, xã V, huyện V 04 viên, còn lại 07 viên, A cất giấu với mục đích để tiếp tục bán lại cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng khác thì vào lúc 01 giờ 50 phút ngày 25/01/2021, bị phát hiện thu giữ. Theo kết luận giám định: 11 viên nén màu hồng thu giữ của A và M có tổng khối lượng: 1,1589 gam là ma túy loại Methamphetamine. Hành vi nêu trên của Nguyễn Minh A đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện sự coi thường kỷ cương pháp luật, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục trực tiếp đối với bị cáo; đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét: Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, với khung hình phạt từ 02 đến 07 năm, tang số ở mức tương đối thấp (1,1589 gam). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, có bố được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì, có mẹ là được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều

51 Bộ luật hình sự. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo đã ly hôn vợ, hiện vợ cũ đã đi xuất khẩu lao động, không có mặt tại địa phương nên bị cáo phải một mình trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con đang tuổi ăn học.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần đưa ra mức án ngang mức khởi điểm của khung hình phạt, theo hướng cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo tốt sớm trở về lao động chăm sóc con cái, trở thành người có ích cho xã hội.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có đối tượng Lê Thế M là người đã mua ma túy của bị cáo để cất dấu, sử dụng, hiện hành vi của M đã bị khởi tố trong một vụ án khác; Nguyễn Minh T đến nhà bị cáo chơi nhưng không biết việc bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy; người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại thành phố Đông Hà, cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định rõ được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung. Nhưng xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định, lại đang một mình nuôi con nhỏ trong độ tuổi ăn, học nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định (không bao gồm số ma túy thu giữ của Lê Thế M) là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 chai nhựa và bao gói kèm theo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 400.000 đồng (trong tổng số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo), bị cáo có được từ việc bán ma túy cho M nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng còn lại, bị cáo có được từ việc làm thuê, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về biện pháp ngăn chặn:

Thời hạn tạm giam đối với bị cáo, theo Quyết định tạm giam số: 42/2021/HSST-QĐTG ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, còn dưới 45 ngày. Vì vậy, cần thiết phải ra quyết định tạm giam mới đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh A (*tên gọi khác: A Méo*), phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh A 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/01/2021).

[2]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu mã số PS3A 077880, trên phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói kèm theo; 01 (một) chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục một lỗ tròn;

(Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 5 năm 2021).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh A: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh niêm phong trong một phong bì và hiện đang chuyển tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước Vĩnh Linh, Quảng Trị theo phiếu nhập kho ngày 28/02/2021 của Kho bạc Nhà nước Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị).

[3]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Minh A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CQĐT CA H.Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- TAND T.Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị;
- Sở Tư pháp T.Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Đức Minh

